

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2021-2025

Nguyễn Ngọc Quý⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 26/02/2026

Ngày phản biện: 12/03/2026

Ngày đăng: 24/04/2026

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Ngọc Quý

Email: quynn@huc.edu.vn

Tập 16, số 2 (2026), trang 76-79

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14065>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trường học (TTTH) từ lâu đã được xác định là một trụ cột trong chiến lược phát triển con người toàn diện. Không chỉ góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, GDTC còn đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách, lối sống, ý thức kỷ luật và tinh thần hợp tác cho thế hệ trẻ. Chính vì vậy, việc Chính phủ ban hành Quyết định số 1076/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển GDTC và TTTH không chỉ là một quyết định mang tính chuyên môn, mà còn là một định hướng chính sách có ý nghĩa chiến lược đối với chất lượng nguồn nhân lực quốc gia.

Sau gần một thập kỷ triển khai, đặc biệt trong giai đoạn 2021–2025, bức tranh về GDTC và TTTH đã có nhiều thay đổi đáng kể. Nếu nhìn từ các con số tổng kết, có thể thấy một xu hướng tích cực: GDTC đã được triển khai đồng bộ ở 100% cơ sở giáo dục; tỷ lệ học sinh, sinh viên đạt chuẩn thể lực duy trì ở mức cao; phong trào thể thao học đường phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch; hệ thống cơ sở vật chất được mở rộng; đội ngũ giáo viên, giảng viên được tăng cường; và xã hội hóa từng bước phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, điều đáng quan tâm không chỉ nằm ở việc “đã làm được bao nhiêu”, mà ở chỗ những kết quả đó phản ánh điều gì về chất lượng thực thi chính sách và mức độ tiệm cận với các mục tiêu đã đặt ra.

1. Giáo dục thể chất đã chuyển từ yêu cầu triển khai sang yêu cầu nâng cao chất lượng

Một trong những kết quả nổi bật nhất của giai đoạn 2021–2025 là 100% cơ sở giáo dục từ

Article Information:

Received: 26/02/2026

Review date: 12/03/2026

Published: 24/04/2026

Corresponding Author:

Nguyen Ngoc Quy

Email: quynn@huc.edu.vn

Vol 16, Issue 2 (2026), pp 76-79

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14065>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

mầm non đến đại học đã thực hiện chương trình GDTC theo quy định. Kết quả này cho thấy GDTC không còn được nhìn nhận như một hoạt động bổ trợ đơn thuần, mà đã trở thành thành tố chính thức trong cấu trúc giáo dục toàn diện ở các cấp học.

Nếu đối chiếu với Quyết định số 1076/QĐ-TTg, có thể thấy mục tiêu phổ cập GDTC cơ bản đã được hiện thực hóa khá rõ nét. Đề án đặt ra yêu cầu 100% cơ sở giáo dục thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình môn học GDTC; kết quả thực tế đã tiệm cận và về cơ bản đáp ứng chỉ tiêu này. Quan trọng hơn, chất lượng triển khai cũng có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ học sinh đạt chuẩn thể lực đạt 93,8% ở tiểu học, 93,6% ở trung học cơ sở và 96,8% ở trung học phổ thông; ở bậc đại học đạt 94% và ở cao đẳng đạt 90%. Những con số này phản ánh tác động thực chất của GDTC đối với sự phát triển thể lực người học, đồng thời cho thấy việc triển khai chương trình không chỉ dừng ở hình thức mà đã tạo ra chuyển biến tương đối rõ rệt về kết quả đầu ra.

Tuy nhiên, xét dưới góc độ khoa học, kết quả này vẫn cho thấy một khoảng cách nhất định so với kỳ vọng tuyệt đối của Đề án. Khi chỉ tiêu đặt ra là nâng cao đồng đều chất lượng thể lực và bảo đảm mức tham gia hoạt động thường xuyên của người học trên phạm vi rộng, thì việc vẫn còn một bộ phận học sinh, sinh viên chưa đạt chuẩn hoặc chưa được tham gia thường xuyên cho thấy yêu cầu đổi mới GDTC không

⁽¹⁾ThS Trường Đại học Văn hóa Hà Nội



chỉ nằm ở khâu tổ chức chương trình mà còn phụ thuộc vào môi trường học tập, động lực tham gia, điều kiện cơ sở vật chất và sự phối hợp của gia đình, nhà trường, xã hội. Nói cách khác, GDTC đã đạt bước tiến về quy mô triển khai, nhưng bài toán nâng cao chất lượng đồng đều vẫn là một yêu cầu còn tiếp tục đặt ra.

2. Thể thao trường học phát triển mạnh nhưng chưa đồng đều về mức độ tham gia

Phát triển TTTH là một trong những nội dung trọng tâm của Quyết định số 1076/QĐ-TTg. Đề án đặt mục tiêu 100% cơ sở giáo dục phổ thông duy trì thường xuyên thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ; có ít nhất 85% học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa; 100% cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có câu lạc bộ thể thao được duy trì hoạt động thường xuyên. Những mục tiêu này thể hiện rõ quan điểm của Nhà nước về việc đưa thể thao trở thành một phần của đời sống học đường, chứ không chỉ là một hoạt động phong trào ngắn hạn.

Kết quả giai đoạn 2021–2025 cho thấy phong trào TTTH đã phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch và có bước phát triển rõ rệt cả về quy mô lẫn chất lượng. Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia tập luyện thể thao ngoại khóa đạt từ 56% trở lên, với hơn 10,4 triệu người tham gia thường xuyên; tổng số lượt học sinh tham gia các giải thể thao trong giai đoạn đạt trên 25 triệu lượt. Hệ thống thi đấu được duy trì tương đối thường xuyên từ cấp trường đến toàn quốc, trong đó Hội khỏe Phù

Đông toàn quốc lần thứ X năm 2024 là một dấu mốc quan trọng với quy mô rất lớn. 100% cơ sở giáo dục phổ thông đã thành lập câu lạc bộ thể thao; ở bậc đại học có 649 câu lạc bộ với hơn 120.000 sinh viên tham gia thường xuyên. Những con số này phản ánh sự phục hồi và phát triển mạnh mẽ của phong trào thể thao học đường sau giai đoạn bị gián đoạn bởi đại dịch.

Tuy nhiên, nếu tiếp cận từ góc độ phân tích chính sách, có thể thấy sự phát triển này vẫn mang tính “không đồng đều”. Một số địa phương đã xây dựng được hệ sinh thái thể thao học đường tương đối hoàn chỉnh, trong khi ở nhiều nơi khác, hoạt động vẫn mang tính hình thức hoặc phụ thuộc vào các sự kiện mang tính thời điểm. Điều này cho thấy TTTH chưa thực sự trở thành một thiết chế ổn định trong nhà trường, mà vẫn chịu tác động lớn từ điều kiện nguồn lực và năng lực tổ chức ở từng địa phương.

3. Cơ sở vật chất được cải thiện nhưng còn hạn chế về tính đồng bộ và công bằng tiếp cận

Một nội dung quan trọng trong Quyết định số 1076/QĐ-TTg là yêu cầu tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và công trình phục vụ GDTC, TTTH. Đây là điều hoàn toàn xác đáng, bởi không thể nâng cao chất lượng GDTC nếu thiếu sân bãi, nhà tập, bể bơi và hệ thống trang thiết bị phù hợp. Đề án đã xác định rất rõ, phát triển GDTC và TTTH phải gắn với đầu tư cơ sở vật chất và khai thác hiệu quả các công trình thể thao trên địa bàn.

Kết quả tổng kết giai đoạn 2021–2025 cho



Không còn là một hoạt động thành tích, việc tập luyện thể thao ngày nay đã trở thành nguồn vui cho trẻ mỗi ngày, giúp hình thành thói quen tập luyện thường xuyên, giúp trẻ nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, rèn luyện ý chí và có lối sống lành mạnh... đó là những giá trị tuyệt vời mà các giải thể thao học đường đã âm thầm mang lại cho trẻ em Việt suốt những năm qua.



Quyết định số 1076/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển GDTC và TTHH không chỉ là một quyết định mang tính chuyên môn, mà còn là một định hướng chính sách có ý nghĩa chiến lược đối với chất lượng nguồn nhân lực quốc gia

thấy cơ sở vật chất đã có bước phát triển đáng kể. Toàn ngành hiện có gần 17.000 nhà tập, hơn 28.000 sân tập và trên 2.300 bể bơi. Đây là một sự cải thiện rõ rệt so với giai đoạn trước năm 2020. Nhiều địa phương đã tăng cường phối hợp liên ngành, đẩy mạnh xã hội hóa và khai thác hiệu quả các công trình thể thao ngoài nhà trường để phục vụ dạy học và rèn luyện thể chất.

Tuy vậy, hiệu quả của đầu tư cơ sở vật chất vẫn chưa thật sự đồng đều giữa các vùng, nhất là giữa khu vực đô thị với miền núi, vùng sâu, vùng xa. Đây là một hạn chế mang tính cấu trúc, không thể giải quyết bằng việc tăng số lượng công trình đơn thuần. Vấn đề cốt lõi nằm ở chỗ công trình có được phân bổ hợp lý, có được khai thác thường xuyên hay không và có tạo điều kiện tiếp cận công bằng cho người học hay không. Vì vậy, xét theo mục tiêu của Quyết định số 1076/QĐ-TTg, có thể khẳng định việc đầu tư cơ sở vật chất đã đi đúng hướng, nhưng yêu cầu về tính đồng bộ, bền vững và công bằng trong thụ hưởng chính sách vẫn cần được tiếp tục hoàn thiện.

4. Đội ngũ giáo viên, giảng viên được củng cố, tạo nền tảng cho đổi mới GDTC

Chất lượng đội ngũ là điều kiện then chốt để hiện thực hóa các mục tiêu của Đề án. Trong Quyết định số 1076/QĐ-TTg, việc bảo đảm đủ số lượng, đạt chuẩn trình độ và thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, giảng viên GDTC được xác định như một giải pháp trọng tâm. Điều này hoàn toàn phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trong GDTC hiện nay.

Theo báo cáo tổng kết, toàn ngành giáo dục hiện có 109.895 giáo viên, giảng viên GDTC; trong đó có 186 tiến sĩ và 3.849 thạc sĩ. Mỗi năm có hơn 90.000 lượt giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn với nội dung khá đa dạng, từ phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu cho đến phòng chống tai nạn, đuối nước. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy đội ngũ này không chỉ được mở rộng về số lượng mà còn từng bước nâng cao về chất lượng chuyên môn.

Từ góc độ khoa học quản lý giáo dục, đây là một trong những điều kiện quan trọng nhất để bảo đảm tính bền vững của chính sách. Bởi lẽ, ngay cả khi chương trình, cơ sở vật chất và phong trào được mở rộng, nếu thiếu đội ngũ giáo viên đủ năng lực tổ chức, hướng dẫn và tạo động lực cho người học thì kết quả đạt được cũng khó đi vào thực chất.

Tuy nhiên, trong bối cảnh đổi mới giáo dục, yêu cầu đối với đội ngũ này không chỉ dừng ở trình độ chuyên môn, mà còn ở năng lực tổ chức hoạt động, khả năng đổi mới phương pháp và tạo động lực cho người học. Đây là yếu tố quyết định để GDTC chuyển từ “dạy đúng chương trình” sang “dạy có hiệu quả”.

5. Xã hội hóa đã phát huy hiệu quả, song cần cơ chế duy trì ổn định lâu dài

Một điểm sáng khác trong quá trình triển khai Đề án là công tác xã hội hóa. Quyết định số 1076/QĐ-TTg đã xác định rõ việc huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường, xã hội, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan là điều kiện quan trọng để phát triển GDTC và TTTH một cách toàn diện. Trên thực tế, giai đoạn 2021–2025 đã ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực theo hướng này.

Cụ thể, có 927 công trình thể thao được xây dựng bằng nguồn xã hội hóa, chiếm 19,1% tổng số công trình; gần 5.000 hoạt động thể thao học đường được hỗ trợ kinh phí xã hội hóa; nhiều giải thể thao lớn cũng nhận được tài trợ từ doanh nghiệp và tổ chức xã hội. Những kết quả này không chỉ giúp giảm áp lực ngân sách nhà nước mà còn góp phần đa dạng hóa nguồn lực, mở rộng không gian phát triển cho TTTH.

Tuy vậy, về mặt chính sách dài hạn, xã hội hóa không nên được hiểu đơn thuần là huy động tài trợ ngắn hạn mà phải được tổ chức như một cơ chế đồng hành ổn định, có khung pháp lý rõ ràng và bảo đảm lợi ích hài hòa giữa nhà trường, người học và đối tác xã hội. Nếu thiếu cơ chế phối hợp bền vững, xã hội hóa dễ phụ thuộc vào từng chiến dịch, từng giai đoạn và khó tạo ra tác động lâu dài. Vì thế, kết quả đạt được là đáng khích lệ, nhưng vẫn cần tiếp tục hoàn thiện đề xã hội hóa thực sự trở thành một động lực thường xuyên của phát triển GDTC và TTTH.

Từ những phân tích trên có thể thấy, kết quả của giai đoạn 2021–2025 không chỉ là những

con số tăng trưởng, mà quan trọng hơn là sự định hình một hướng đi rõ ràng cho GDTC và TTTH. Đề án theo Quyết định 1076 đã chứng minh được tính đúng đắn trong định hướng, nhưng đồng thời cũng chỉ ra rằng việc hiện thực hóa đầy đủ các mục tiêu đòi hỏi một quá trình lâu dài, với sự điều chỉnh linh hoạt và đồng bộ.

Trong giai đoạn tới, thách thức lớn nhất không còn là mở rộng quy mô, mà là nâng cao chất lượng và tính bền vững. Điều này đòi hỏi phải chuyển trọng tâm từ “tổ chức hoạt động” sang “tạo thói quen”, từ “đầu tư số lượng” sang “bảo đảm hiệu quả sử dụng”, từ “phát triển phong trào” sang “xây dựng hệ sinh thái thể thao học đường”. Chỉ khi đó, GDTC và TTTH mới thực sự trở thành một phần tự nhiên của đời sống học đường và góp phần lâu dài vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quốc gia./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương. (2011). *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 1 tháng 12 năm 2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). *Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2021–2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.*
3. Thủ tướng Chính phủ. (2016). *Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016–2020, định hướng đến năm 2025.*
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). *Tổng kết đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2021–2025.*